

THÔNG TƯ

Quy định chế độ báo cáo thống kê của ngành văn hóa, thể thao và du lịch

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 85/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống tổ chức thống kê tập trung và thống kê bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 7 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê của ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chế độ báo cáo thống kê của ngành văn hóa, thể thao và du lịch gồm nội dung chế độ báo cáo thống kê; lập và gửi báo cáo thống kê; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch.
3. Cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Điều 3. Chế độ báo cáo thống kê của ngành văn hóa, thể thao và du lịch

1. Nội dung chế độ báo cáo

a) Chế độ báo cáo thống kê quy định danh mục báo cáo, biểu mẫu báo cáo và hướng dẫn, giải thích biểu mẫu báo cáo nhằm thu thập, tổng hợp thông tin thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phân công cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành văn hóa, thể thao và du lịch quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Chế độ báo cáo thống kê của ngành văn hóa, thể thao và du lịch bao gồm:

- Danh mục và hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

- Hướng dẫn, giải thích cách ghi biểu mẫu báo cáo thống kê quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Ký hiệu biểu

Ký hiệu biểu gồm phần số và phần chữ. Phần số gồm 4 chữ số được đánh theo thứ tự 1101, từ 2101 đến 2120, từ 3101 đến 3105, từ 4101 đến 4111, từ 5101 đến 5104 dùng để phân loại lĩnh vực và thống kê số lượng biểu mẫu báo cáo. Phần chữ được ghi in hoa là ký hiệu viết tắt của kỳ báo cáo (N: năm; H: hỗn hợp gồm kỳ báo cáo quý và năm), lĩnh vực thống kê (VH: văn hóa; GD: gia đình; TDTT: thể dục thể thao; DL: du lịch) và đối tượng chịu trách nhiệm báo cáo (SVHTTDL: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch).

3. Kỳ báo cáo

Kỳ báo cáo thống kê là khoảng thời gian nhất định quy định đối tượng báo cáo thống kê phải thể hiện kết quả hoạt động bằng số liệu theo các tiêu chí thống kê trong biểu mẫu báo cáo thống kê. Kỳ báo cáo được ghi ở từng biểu mẫu thống kê (dưới tên biểu báo cáo) và được tính theo ngày dương lịch, bao gồm:

a) Báo cáo thống kê quý: Báo cáo thống kê quý được tính bắt đầu từ ngày 01 đầu tháng đầu tiên của kỳ báo cáo thống kê cho đến hết ngày cuối cùng của tháng thứ ba của kỳ báo cáo thống kê.

b) Báo cáo thống kê năm: Báo cáo thống kê năm được tính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 cho đến hết ngày 31 tháng 12.

c) Báo cáo đột xuất: Báo cáo thống kê được thực hiện phục vụ các yêu cầu về quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Thời hạn báo cáo: Ngày nhận báo cáo được ghi cụ thể tại góc trên bên trái của từng biểu mẫu thống kê.

5. Phương thức gửi báo cáo

a) Văn bản giấy có chữ ký và đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

b) Thông qua hệ thống văn bản điện tử được thể hiện dưới hai hình thức là định dạng file pdf của văn bản giấy hoặc dưới dạng tệp tin điện tử được xác thực bằng chữ ký số của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

c) Các Biểu mẫu lĩnh vực du lịch: Thực hiện gửi, nhận báo cáo trực tiếp trên Hệ thống phần mềm nhận gửi báo cáo thống kê du lịch do Tổng cục Du lịch quản lý và được xác thực bằng tài khoản đã đăng ký trên phần mềm tại địa chỉ <http://thongke.tourism.vn>.

6. Cơ quan, đơn vị báo cáo và nhận báo cáo

a) Cơ quan, đơn vị báo cáo:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm báo cáo các Biểu mẫu lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.

- Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm báo cáo các Biểu mẫu lĩnh vực văn hóa, gia đình và thể dục, thể thao.

- Sở Du lịch chịu trách nhiệm báo cáo các Biểu mẫu lĩnh vực du lịch.

Cơ quan, đơn vị báo cáo được ghi cụ thể tại góc trên bên phải của từng biểu mẫu báo cáo.

b) Cơ quan, đơn vị nhận báo cáo: Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phân công chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo Thông tư số 11/2021/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

Cơ quan, đơn vị nhận báo cáo được ghi cụ thể tại góc trên bên phải của từng biểu mẫu báo cáo.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

a) Tổng hợp thông tin thống kê của các chỉ tiêu ngành văn hóa, thể thao và du lịch do đơn vị mình phụ trách.

b) Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện chế độ báo cáo thống kê của ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

c) Phối hợp với Vụ Kế hoạch, Tài chính báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo thống kê của ngành văn hóa, thể thao và du lịch phù hợp với tình hình thực tế, quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế.

2. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch

a) Tổ chức triển khai thu thập biểu mẫu và gửi báo cáo thống kê đầy đủ, chính xác về nội dung và đúng thời hạn theo kỳ báo cáo được quy định tại Thông tư này.

b) Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê; tăng cường tính kết nối, liên thông, chia sẻ, tích hợp thông tin, dữ liệu thống kê với các hệ thống thông tin tác nghiệp và cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 02 năm 2023.

2. Thông tư số 04/2015/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với cơ quan quản lý về văn hóa, gia đình và thể dục thể thao thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thông tư số 27/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với cơ quan quản lý du lịch thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Kế hoạch, Tài chính) để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng Cục, Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL, Sở VH TT, Sở DL;
- Công báo; Công TTĐT Chính phủ: Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công TTĐT Bộ VHTTDL;
- Tổng cục Thống kê;
- Lưu VT, KHTC, TTT.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng